TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS-ST
Ngày 17/05/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Đình Phương – Ông Phạm Ngọc Lợi.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/HS-ST ngày 05/04/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 03/05/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Phi T**, sinh năm:1981, địa chỉ: phố Phúc T, phường P, Thành phố N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Xuân T (đã chết) và con bà: Đào Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Tại bản án số 37/HSST ngày 23/06/2015 TAND huyện Ý , tỉnh N xử phạt 36 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" ra trại ngày 02/07/2017; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/02/2019 đến ngày 14/02/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đình T , sinh năm 1971 .Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Phi T là người nghiện ma túy và có một tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích. Khoảng 21giờ 30 phút ngày 17/11/2018, T đang ngồi tại quán nước trên đường Trần Hưng Đ thuộc phường N, thành phố N thì gặp một nam thanh niên cùng đi Trung tâm cai nghiện năm 2012 với T (T không nhớ tên tuổi, địa chỉ) cho T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc mầu xanh bên trong có chứa chất bột dạng cục mầu trắng. Biết đó là heroine, T cầm và đi bộ đến khu vực phố M, phường N, thành phố N lấy một ít ra sử dụng, số còn lại T cất vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi bộ đến đình làng C thuộc phố M, phường N, thành phố N ngồi nghe hát Chầu Văn. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì T bị Tổ công tác Công an phường N yêu cầu kiểm tra hành chính. Qúa trình kiểm tra thu giữ tại túi quần phía sau bên phải T đang mặc 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc mầu xanh, bên trong có chứa chất bột dạng cục mầu trắng. T khai nhận gói nhỏ trên là Heroine vừa được cho để về sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong gói nhỏ trên theo đúng quy định của pháp luật và đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường N, thành phố N lập biên bản vi phạm hành chính.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng trong gói giấy bạc mầu xanh thu giữ của T có khối lượng là 0,06 gam ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 10/KLGĐ - PC09 - MT ngày 20/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định kí hiệu M có khối lượng 0,0554 gam là ma túy loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/ 05/2018 của Chính phủ.

Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm 01 phong bì thư dán kín niêm phong ghi số 10/KLGĐ-PC09-MT theo đúng quy định của pháp luật bên trong có vỏ bao gói niêm phong gửi đi giám định. Số vật chứng này được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố N để giải quyết cùng vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 04/04/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị Bùi Phi T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Bùi Phi T không có mặt tại địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định truy nã số 07 ngày 8/2/2019 đối với

T. Đến ngày 13/2/2019, T đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Bùi Phi T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Phi T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2019.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng vỏ, bao gói ban đầu;

Bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Phi T đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà Bùi Phi T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Tại bản án số 37/2015/HSST ngày 23/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Ý , tỉnh N, Bị cáo Bùi Phi T bị kết án 36 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo chưa được xóa án tích, ngày 17/11/2018 bị cáo có hành vi tàng trữ khối lượng 0,0554 gam là ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Năm 2015, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Ý, tỉnh N xử phạt 36 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" ra trại ngày 02/07/2017. Bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, quyết tâm từ bỏ ma túy, tu dưỡng rèn luyện, chịu khó lao động, học tập để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội, xem xét nhân thân bị cáo đã nhiều lần bị các cơ quan chức năng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo buộc bị cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo để góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra sau khi biết mình phạm tội và bị khởi tố bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo tuy nhiên sau đó bị cáo đã đến cơ quan Công an thành phố N để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: bị cáo T khai được một nam thanh niên cùng đi Trung tâm cai nghiện năm 2012 với T cho tại quán nước trên đường Trần Hưng Đ thuộc phường N, thành phố N. Do T không nhớ rõ tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có khối lượng 0,0554 gam ký hiệu M đã gửi toàn bộ đi giám định (không hoàn trả mẫu vật); Cơ quan Công an hoàn trả lại toàn bộ vỏ, giấy

gói ban đầu, vỏ bao gói niêm phong, đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Phi T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Phi T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số: giấy gói ban đầu và vỏ bao niêm phong;

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 04 năm 2019 giữa Công an Thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Phi T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Quĩ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TANDTinh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Việt Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đặng Đình Phương – Tống Kim Phượng	**Trịnh Việt Thanh**